

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 204/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2022 về việc “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” giữa:

Nguyên đơn: Chị Lương Nhật T, sinh năm 2001;

Đăng ký HKTT: Khu 11, xã PL, huyện PN, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Nguyễn Mạnh L, sinh năm 1993;

Đăng ký HKTT: Khu 11, xã PL, huyện PN, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lương Nhật T và anh Nguyễn Mạnh L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Lương Nhật T và anh Nguyễn Mạnh L thống nhất thoả thuận: chị Lương Nhật T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Linh M, sinh ngày 23/8/2021, đến khi cháu M thành niên, có thể lao động tự túc được. Anh Nguyễn Mạnh L không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Lương Nhật T.

Anh L có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung, công sức: Chị Lương Nhật T và anh Nguyễn Mạnh L không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Lương Nhật T xin chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị T đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai số AA/2020/0001598 ngày 20/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện PN, tỉnh Phú Thọ. Trả lại cho chị Lương Nhật T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện PN;
- Chi cục THADS huyện PN;
- UBND xã PL, huyện PN;
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Tùng